

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 11/02/2022.
V/v: Kiện ly hôn, tranh chấp
nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân gồm có: Ông Hoàng Tuyền.

Ông Võ Ánh Sửu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Tiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:
Ông Ksor Y Kon – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 332/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc “Kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27 tháng 12 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/QĐ-HPT ngày 13/01/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị H'N, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Buôn A, xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Trương Minh Q, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Buôn A, xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị H'N trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Trương Minh Q chung sống với nhau từ năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Q thường xuyên ăn nhậu, đánh đập vợ con, bỏ đi, không chăm lo cho gia đình. Đến nay mâu thuẫn giữa chúng tôi đã trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chúng tôi có 02 con chung là cháu Trương Minh H, sinh ngày 13/7/2011 và cháu Trương Thị Như N, sinh

ngày 25/5/2013. Hiện hai cháu còn nhỏ và đang ở với tôi, nguyện vọng của tôi là được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi không yêu cầu anh Q cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trương Minh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.*

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo:*

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án đã xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng.

Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tổng đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình – Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H'N; Về quan hệ hôn nhân: Chị H'N được ly hôn với anh Trương Minh Q; Về con chung: Cần giao cháu Trương Minh H, sinh ngày 13/7/2011 và cháu Trương Thị Như N, sinh ngày 25/5/2013 cho chị H'N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi; Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H'N không yêu cầu anh Trương Minh Q cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: Chị H'N không yêu cầu giải quyết nên không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của chị H'N đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trương Minh Q là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy, bị đơn anh Trương Minh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai, không có lý do. Nguyên đơn chị H'N có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H'N và anh Trương Minh Q chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 07/8/2011 tại UBND thị trấn Đ, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Qua lời trình bày của chị H'N cũng như qua xác minh tại địa phương, đã có cơ sở xác định: Chị H'N và anh Q thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Q không chăm lo cho gia đình, lười lao động, đánh đập vợ con. Anh Q đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để trình bày ý kiến và hòa giải nhưng anh Q vẫn cố tình vắng mặt không có lý do, không có thiện chí để hòa giải, khắc phục mâu thuẫn. Nay chị H'N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H'N yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị H'N, cho chị H'N được ly hôn với anh Q.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị H'N và anh Q có hai người con chung là cháu Trương Minh H, sinh ngày 13/7/2011; cháu Trương Thị Như N, sinh ngày 25/5/2013. Hai cháu đã trên 7 tuổi, hiện tại hai cháu đang ở với mẹ và nguyện vọng của hai cháu được ở với mẹ. Để không gây xáo trộn trong cuộc sống của các cháu và bảo đảm cho các cháu có điều kiện phát triển tốt nhất sau khi chị H'N và anh Q ly hôn thì cần giao các con chung là cháu Trương Minh H, sinh ngày 13/7/2011; cháu Trương Thị Như N, sinh ngày 25/5/2013 cho chị H'N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H'N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị H'N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị H'N phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H'N.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H'N được ly hôn với anh Trương Minh Q.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Trương Minh H, sinh ngày 13/7/2011 và cháu Trương Thị Như N, sinh ngày 25/5/2013 cho chị H'N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
Anh Trương Minh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị H'N phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, theo biên lai số 60AA/2021/0000501 ngày 09/11/2021.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã E;
- UBND TT. Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lưu Thị Ngọc Thủy